TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 320/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 11, ngày 27 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 257/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Dương Xuân T, sinh năm 1974; địa chỉ: chung cư B đường K, Phường A, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Châu Mỹ T, sinh năm 1980; địa chỉ: chung cư B đường K, Phường A, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Xuân T và bà Châu Mỹ T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 77, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 11/7/2012 không còn giá trị).

- Về con chung:

Bà Châu Mỹ T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Dương Thái Thùy L, sinh ngày 07/11/2012 và Dương Thái Khánh N, sinh ngày 27/8/2019.

Vào ngày 01 dương lịch hàng tháng ông Dương Xuân T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con số tiền là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Bắt đầu thực hiện từ ngày 01/6/2022 cho đến khi phát sinh các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Dương Xuân T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí sơ thẩm: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), ông Dương Xuân T và bà Châu Mỹ T chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông T và bà T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0020051 ngày 10/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q11;
- UBND P.2, TP.Đà Lạt, T.Lâm Đồng;
- TAND TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lại Thị Thu Thủy